TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2019/DS-PT
Ngày 29 - 11 - 2019
V/v "Tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại về tài sản và bồi thường thiệt hại về sức khỏe"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bình Đảo

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Ông Trần Bá Kha

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Xương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Trương Thanh Triều - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2018/TLPT-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại về tài sản và bồi thường thiệt hại về sức khỏe".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 40/2019/QĐ-PT ngày 01 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lâm Văn Đ (đã chết).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ:

1. Anh Lâm Văn T (con ông Đ), sinh năm: 1967 (có mặt).

2. Anh Lâm Văn S (con ông Đ), sinh năm: 1970 (có mặt).

3. Chị Lâm thị T (con ông Đ), sinh năm: 1975 (có mặt).

4. Anh Lâm Quốc C (con ông Đ), sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Kim L, sinh năm: 1959 (có mặt).

Địa chỉ: đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. NLQ1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lý Hoàng T – Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố H (có mặt).

Theo văn bản ủy quyền ngày 01/02/2019.

2. NLQ2 (đã chết)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của NLQ2:

2.1. NLQ2.1 (có mặt).

2.2. NLQ2.2 (vắng mặt).

2.3. NLQ2.3 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

3. NLQ3 (đã chết).

Người kế thừa quyền,nghĩa vụ tố tụng của NLQ3*:*

3.1. NLQ3.1 (xin vắng mặt).

3. NLQ3.2 (xin vắng mặt).

3.3. NLQ3.3 (xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: đường M, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Ông Lâm Văn Đ là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện ngày 12/5/2016 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/11/2016, nguyên đơn ông Lâm Văn Đ trình bày***: Ông là chủ sở hữu căn nhà tại số 6 đường P, Khu phố H, phường Đ, thị xã H, tỉnh Kiên Giang, đã được NLQ1 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02982QSDĐ/ĐH ngày 08/7/2003. Vào tháng 9/2015 bà Nguyễn Kim L thi công xây dựng nhà mới liền kề nhà ông tại đường P, Khu phố H, phường Đ, thị xã H. Trong quá trình thi công, bà L cho đào móng nhà lấn qua bên dưới móng đà nhà ông, gây hư hại móng và đà kiềng, làm phá vỡ kết cấu thiết kế nhà ở của ông, gây hậu quả làm rạn nứt đà, nứt tường, hư hỏng ống nước sinh hoạt dưới lòng đất ra mương nước chung gây ngập úng... Khi xảy ra thiệt hại, ông gửi đơn yêu cầu chính quyền địa phương can thiệp nhưng bà L không thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho ông. Vì vậy ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Kim L phải tháo dỡ phần móng công trình nhà ở của bà L đã phạm vào quyền sử dụng dưới nền nhà của ông, bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa, khắc phục thiệt hại do công trình của bà L gây ra theo quy định của pháp luật (số tiền cụ thể do cơ quan chuyên môn thẩm định).

Ngày 09/11/2016 ông Lâm Văn Đ và bà Phạm Thị B có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu bà Nguyễn Kim L bồi thường chi phí điều trị bệnh cho bà Phạm Thị B tổng cộng là 16.007.297 đồng. Ông Đ, bà B cho rằng việc xây nhà của bà L gây thiệt hại cho gia đình ông nhưng không có biện pháp giải quyết thỏa đáng, gia đình

bà L dùng lời lẽ thách thức gia đình ông làm cho bà B bị lên cơn đau thắt ngực phải nhập viện điều trị từ ngày 01/02/2016 cho đến nay.

Ngày 18/8/2017 ông Lâm Văn T là người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Văn Đ có ý kiến yêu cầu Tòa án tách phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà B và tranh chấp quyền sử dụng đất, thiệt hại về hư hỏng phần đà móng dưới lòng đất nhà ông Đ với lý do là cần phải có thời gian và chi phí thẩm định thiệt hại, vì vậy ông yêu cầu tách ra xử lý ở một vụ kiện khác khi gia đình có điều kiện chứng minh. Tại phiên tòa, ông yêu cầu bà L bồi thường thiệt hại do công trình nhà bà xây dựng gây thiệt hại T sản của ông Đ theo quy định của pháp luật.

** **Bị đơn bà Nguyễn Kim L vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án bà có lời trình bày như sau:*** Vào năm 2015, Nhà nước có tiến hành dự án xây dựng đường trục chính Quảng trường Trung tâm thị xã H nên có chủ trương thu hồi đất và có cấp lại cho bà một phần đất tại đường P, Khu phố H, phường Đ, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Ngày 01/8/2015 âm lịch, bà có khởi công xây dựng nhà ở. Việc xây nhà của bà là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân thị xã H cấp giấy phép xây dựng, bản vẽ thiết kế nhà do Trung tâm tư vấn dịch vụ xây dựng thị xã H thiết kế bản vẽ. Bà chỉ xây dựng nhà trên diện tích đất do nhà nước cấp, theo bản vẽ thiết kế và hoàn toàn không có lấn đất của ông Đ. Bà có thuê nhà thầu xây dựng là NLQ3 đứng ra xây dựng. Bà cho rằng gia đình bà là người dân bị di dời, giải tỏa theo chủ trương của Nhà nước, toàn bộ công trình xây dựng, tiền xây dựng, bản vẽ thiết kế đều do Nhà nước đứng ra chi trả và tiến hành các thủ tục theo quy định. Trong quá trình bà xây dựng nhà ở, ông Đ cho rằng công trình nhà bà có làm hư hỏng nhà ông Đ. Ngày 28/10/2015, Ủy ban nhân dân phường Đ có hòa giải tranh chấp giữa ông Đ với bà, hai bên thỏa thuận và bà có sơn phần chống thấm bên ngoài nhà cho ông Đ, còn mái nhà không sửa vì không bị hư hỏng. Nay ông Đ khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu bà bồi thường thiệt hại về tài sản và tiền điều trị bệnh cho bà Phạm Thị B bà không đồng ý. Bà cho rằng bà xây dựng nhà ở hoàn toàn đúng diện tích và không ảnh hưởng gì đến nhà ông Đ, do nhà ở của ông Đ xây dựng tự xuống cấp và bà B bệnh là do tuổi già. Khi xây dựng nhà ở bà có giao cho thầu xây dựng trông coi công trình nhà ở cho bà, nếu ông Đ có tranh chấp thì NLQ3 hoặc Ủy ban nhân dân thị xã H có trách nhiệm bồi thường.

** **Đại diện theo ủy quyền của NLQ1 ông Lý Hoàng T trình bày:*** Theo hợp đồng thi công xây dựng nhà ở ngày 10/9/2015, bà Nguyễn Kim L tự mình đứng ra thuê thầu xây dựng là NLQ3 xây dựng công trình nhà cho bà. Giấy phép xây dựng ngày 03/8/2016, đơn đề nghị cấp phép xây dựng nhà ở ngày 27/6/2016 đều do bà L đứng tên xin phép. Ủy ban nhân dân thị xã H có hỗ trợ các loại thủ tục giấy tờ như cấp phép xây dựng công trình cho hộ bà L, thiết kế bản vẽ công trình nhà ở cho bà L. Tuy nhiên việc xây dựng là do bà L làm chủ đầu tư nên bà L cho rằng NLQ1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho hộ ông Đ là không có căn cứ, đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

** **NLQ3 vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án NLQ3 trình bày:*** Ông nhận xây dựng công trình nhà ở cho bà Nguyễn Kim L theo hợp đồng xây dựng vào ngày 11/8/2015 âm lịch. Bà L là người trực tiếp ký hợp đồng xây dựng với ông và thanh toán các khoản chi phí theo hợp đồng như vật liệu

xây dựng, tiền công xây dựng... Bản vẽ thiết kế công trình là do Trung tâm tư vấn dịch vụ xây dựng thị xã H thiết kế và giao cho bà L, bà L đưa cho ông để trực tiếp thi công. Ông căn cứ vào bản vẽ thiết kế này để xây dựng, trong quá trình xây dựng ông không có khảo sát, chụp lại hình ảnh công trình lân cận là nhà ở ông Lâm Văn Đ. Ông Đ khiếu nại đến Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã H cho rằng công trình nhà ở của bà L gây thiệt hại nhà ở của ông Đ, Ủy ban có H giải nhưng không thành. Cán bộ Phòng quản lý đô thị thị xã H có xem xét hiện trạng công trình nhà ông Đ, yêu cầu các bên H giải để thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ việc nhưng các bên vẫn không thể thống nhất H giải và công trình nhà bà L vẫn tiếp tục thi công. Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu bà L bồi thường thiệt hại do công trình xây dựng nhà ở của bà L gây ra, ông đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

* ***Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang quyết định***:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Văn Đ đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tranh chấp quyền sử dụng đất và một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản (là công trình xây dựng dưới mặt đất gồm móng nhà, đà kiềng…).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm Văn Đ về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản đối với bị đơn bà Nguyễn Kim L.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Kim L, NLQ2 liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Lâm Văn Đ 53.949.658 đồng.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả, chi phí tố tụng và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

* Ngày 29/6/2018, ông Lâm Văn Đ kháng cáo với nội dung: Buộc bà Nguyễn Kim L và NLQ2 khôi phục lại tình trạng ban đầu nhà ở của ông Lâm Văn Đ tại đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

* ***Tại phiên tòa phúc thẩm***:

- *Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S và chị Lâm Thị T trình bày*: Chỉ yêu cầu một mình bà Nguyễn Kim L khôi phục lại tình trạng ban đầu nhà ở của ông Lâm Văn Đ tại địa chỉ đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn bà Nguyễn Kim L trình bày*: Bà L xác định những người thừa kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của NLQ2 không liên quan gì trong việc tranh chấp này và không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S và chị Lâm Thị T.

- *Người đại diện theo ủy quyền của NLQ1 trình bày*: NLQ1 tự nguyện hỗ trợ cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 20.000.000 đồng.

* ***Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa***

và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C; ghi nhận sự tự nguyện của NLQ1 hỗ trợ cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 20.000.000 đồng. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Quốc C vắng mặt không lý do; người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của NLQ2 là anh Nguyễn Phước H, chị Thái Tường V vắng mặt không lý do; người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của NLQ3 là NLQ3.1, NLQ3.2, NLQ3.3 có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung kháng cáo của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C yêu cầu bà Nguyễn Kim L khôi phục lại tình trạng ban đầu căn nhà ở của ông Lâm Văn Đ tại địa chỉ đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình thi công xây dựng căn nhà của bà L tại đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang thì phát sinh tranh chấp với hộ lận cận là ông Lâm Văn Đ. Ông Đ cho rằng công trình xây dựng nhà bà L gây hư hỏng nhà ở của ông nên Ủy ban nhân dân phường Đ, Phòng quản lý đô thị có tiến hành khảo xác công trình bà L đang xây dựng, ghi nhận hiện trạng nhà và T sản thiệt hại theo yêu cầu của ông Đ. Phòng quản lý đô thị chỉ ghi nhận ý kiến của các bên và ghi nhận hiện trạng thiệt hại. Trước khi xây dựng, chủ đầu tư và người thi công không khảo sát nhà ở lân cận. Ông Đ yêu cầu Tòa án xác định thiệt hại theo thẩm định của cơ quan chuyên môn theo Quyết định trưng cầu giám định số 03/2016/QĐ-TCGĐ về việc giám định nguyên nhân và giá trị thiệt hại của căn nhà ông Đ tại đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Kết quả giám định nguyên nhân gây ra nứt nhà và giá trị thiệt hại công trình nhà ông Đ như sau: Tổng chi phí sửa chữa khắc phục thiệt hại là 53.949.658 đồng, có bảng dự toán chi tiết kèm theo. Ngày 18/8/2017 ông Lâm Văn T là người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Văn Đ có ý kiến yêu cầu Tòa án tách phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà B và tranh chấp về quyền sử dụng đất, thiệt hại về hư

hỏng phần đà móng dưới lòng đất nhà ông Đ lý với do là cần phải có thời gian và chi phí thẩm định thiệt hại, khi gia đình có điều kiện sẽ khởi kiện thành vụ án khác. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T yêu cầu bà L phải bồi thường thiệt hại do công trình nhà bà xây dựng gây lún nứt dẫn đến thiệt hại T sản nhà ông Đ và theo quy định của pháp luật, đồng thời không yêu cầu Hội đồng xét xử trưng cầu giám định lại. Do đó, cấp sơ thẩm nhận định, trong quá trình xây dựng công trình nhà bà Nguyễn Kim L, công trình nhà ở lân cận của ông Lâm Văn Đ đã bị hư hỏng. Ngay khi tài sản bị thiệt hại, ông Đ đã trình báo chính quyền địa phương để khảo sát, lập biên bản mô tả hiện trạng. Ông Đ nhiều lần có đơn khiếu nại về việc công trình nhà bà L xây dựng gây thiệt hại cho nhà ông và chính quyền địa phương cũng đã mời các bên liên quan đến làm việc nhiều lần. Qua các biên bản hòa giải thể hiện bà L có thỏa thuận bồi thường cho ông Đ một số tiền cụ thể, cam kết sơn lại những nơi bị thấm, dột của nhà ông Đ. Tuy nhiên các cuộc hòa giải đều không thành nên ông Lâm Văn Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Thiệt hại về T sản đã được cơ quan chuyên môn thẩm định giá trị với tổng chi phí sửa chữa, khắc phục thiệt hại là 53.949.658 đồng.

Đối chiếu quy định tại Điều 627 Bộ luật Dân sự 2005 quy định: *"Chủ sở hữu, người được chủ sở hữu giao quản lý, sử dụng nhà cửa, công trình xây dựng khác phải bồi thường thiệt hại, nếu để nhà cửa công trình xây dựng khác đó bị sụp đổ, hư hỏng, sụt lở gây thiệt hại cho người khác, trừ trường hợp thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi của người bị thiệt hại hoặc do sự kiện bất khả kháng".*

Điều 8 Thông tư số 05 ngày 30/10/2015 của Bộ xây dựng quy định như sau:

"1. Trước khi thi công xây dựng, chủ nhà chủ động liên hệ với các chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình liền kề, lân cận để kiểm tra hiện trạng và ghi nhận các khuyết tật của công trình liền kề, lân cận (nếu có). Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình liền kề, lân cận có trách nhiệm phối hợp với chủ nhà để kiểm tra, ghi nhận hiện trạng công trình làm căn cứ giải quyết các tranh chấp (nếu có).

2. Trong quá trình thi công xây dựng, nếu công trình liền kề, lân cận có dấu hiệu bị lún, nứt, thấm, dột hoặc có nguy cơ sập đổ do ảnh hưởng của việc xây dựng nhà ở gây ra, chủ nhà phải phối hợp với chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình liền kề, lân cận để kiểm tra, xác định nguyên nhân và thống nhất biện pháp khắc phục. Trường hợp các bên không thống nhất thì tranh chấp phát sinh được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Các vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng nhà ở được xử lý theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan".

Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Văn Đ, buộc bị đơn bà Nguyễn Kim L và NLQ2 liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Lâm Văn Đ 53.949.658 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm thì NLQ2 đã chết. Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S và chị Lâm Thị T chỉ yêu yêu cầu bà Nguyễn Kim L khôi phục lại tình trạng ban đầu nhà ở của ông Lâm Văn Đ tại địa chỉ đường P, khu phố H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên

Giang. Bị đơn bà Nguyễn Kim L trình xác định những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của NLQ2 không liên quan gì trong việc tranh chấp này và không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S và chị Lâm Thị T. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ cần buộc bà L phải chịu trách nhiệm bồi thường cũng bảo đảm quyền lợi cả các đương sự.

Từ những căn cứ nhận định trên, trong thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C; ghi nhận sự tự nguyện của NLQ1 hỗ trợ cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 20.000.000 đồng. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

[4] Về án phí phúc thẩm: Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C không phải chịu án phí phúc thẩm do ông Lâm Văn Đ là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 267 và Điều 627 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 8 Thông tư 05 ngày 30/10/2015 của Bộ xây dựng;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại T sản" đối với bị đơn bà Nguyễn Kim L.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Kim L bồi thường thiệt hại cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 53.949.658 đồng (năm mươi ba triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn sáu trăm năm mươi tám đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên pH thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của NLQ1 hỗ trợ cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tranh chấp quyền sử dụng đất và một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại T sản (là công trình xây dựng dưới mặt đất gồm móng nhà, đà kiềng…).

5. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Nguyễn Kim L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.697.48H đồng.

- Hoàn trả cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006787 ngày 26/5/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H (nay là thành H), tỉnh Kiên Giang.

- Về án phí phúc thẩm: Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo lai thu số 0001111 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

6. Chi phí tố tụng:

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc bà Nguyễn Kim L chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 470.000 đồng, ông Lâm Văn Đ đã thanh toán xong theo hóa đơn số 0014972 ngày 22/02/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H, nên buộc bà L có nghĩa vụ hoàn trả cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 470.000 đồng.

- Chi phí định giá: Buộc bà Nguyễn Kim L chịu chi phí định giá là 7.309.071 đồng, ông Lâm Văn Đ đã thanh toán xong theo hóa đơn số 0097225 ngày 23/02/2017 của Trung tâm kiểm định và dịch vụ xây dựng – Sở xây dựng tỉnh Kiên Giang, nên buộc bà L có nghĩa vụ hoàn trả cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lâm Văn Đ là anh Lâm Văn T, anh Lâm Văn S, chị Lâm Thị T và anh Lâm Quốc C số tiền 7.309.071 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi Nhận:
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND thành phố H;
- THA dân sự thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bình Đảo